TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HS-ST
Ngày 27-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU – TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Phạm Ngọc Bình**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Hữu Trung**.
2. Bà **Tô Thị Bích Hồng**.

Thư ký phiên tòa: bà **Vũ Thị Thúy Hằng**, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông **Hà Anh Bắc** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ. Sinh ngày: 04/01/1986, tại thị xã K, tỉnh Hải Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú/cư trú hiện nay: Khu 1, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Văn L và bà Ngô Thị S. Chồng: Không có. Con: có 03 con. Con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 25/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Đông Triều xử phạt 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 03/02/2016 chấp hành xong hình phạt về địa phương (*đã được xóa án tích*). Bị bắt quả tang ngày 03/02/2020, bị tạm giữ đến ngày 12/02/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*". Có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1962; Địa chỉ: khu 2, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

** Người chứng kiến*: ông **Nguyễn Quang T**, sinh năm 1955. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 03/02/2020, qua công tác tuần tra tại tổ 8, khu Vĩnh Tuy 2, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh Công an thị xã Đông Triều kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 34A – 293.58 do ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1962, trú tại khu 2, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Khi Công an kiểm tra thì Nguyễn Thị D đang ngồi ở hàng ghế phía sau trên xe ô tô, giơ tay ra ngoài qua cửa xe (kính chắn gió được kéo xuống từ trước) và có hành vi thả xuống nền đường (ngay tại vị trí xe ô tô đỗ dừng) 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Malboro màu trắng, bên trong có 01 (một) gói giấy bọc 01 (một) túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm chứa chất tinh thể màu trắng thì bị phát hiện bắt, thu giữ vật chứng. Ngoài ra còn thu giữ: của D 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng, 01 (một) túi vải màu đỏ vàng và 01 (một) coóng thủy tinh; của ông P 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 34A – 293.58, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định, 01 (một) giấy phép lái xe ô tô, 01 (một) bản sao chứng nhận đăng ký xe ô tô.

Tại bản kết luận giám định số 126/GĐMT ngày 07/02/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu của Nguyễn Thị D gửi giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,377 gam (không phẩy ba bảy bảy gam).(Bút lục số 11).

(Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT:323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị D khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Về nguồn gốc ma túy D khai: Ngày 02/02/2020, Dịu đi xe ô tô khách sang thành phố Hải Phòng chơi, tại đây D đã mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ 01 (một) túi ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Sau đó, D mang túi ma túy về nhà cất giấu mục đích để sử dụng. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/02/2020, D lấy túi nilon có chứa ma túy gói vào một mảnh giấy màu trắng rồi cho vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Malboro mang theo người rồi thuê xe taxi của ông P, mục đích đi sang khu vực phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều để thuê nhà nghỉ sử dụng ma túy. Khi xe ô tô qua cầu Hoàng Thạch đến địa phận phường Mạo Khê thì bị Công an dừng xe ô tô kiểm tra, D sợ hãi nên đã vất bao thuốc lá chứa gói ma túy xuống nền đường sát vị trí cánh cửa xe ô tô nơi D ngồi thì bị phát hiện bắt quả tang, thu vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS-ĐT ngày 27 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D từ 15 đến 18 tháng tù (*được trừ đi những ngày bị tạm giữ*). Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định + 01 túi vải + 01 coóng thủy tinh + 01 vỏ bao thuốc lá Malboro, 01 tờ giấy trắng, 01 túi nilon trong phong bì số 211 ngày 28/02/2020; trả lại bị cáo Nguyễn Thị D chiếc điện thoại di động.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều; đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra đều hợp pháp và đúng trình tự tố tụng.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị D đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Kết hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ, bản ảnh hiện trường; biên bản nhận dạng qua ảnh; biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 03/02/2020, tại tổ 8, khu Vĩnh Tuy 2, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thị D có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) túi nilon chất ma túy, loại Methamphetamine, Khối lượng 0,377 gam (không phẩy ba bẩy bẩy gam), nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể là các quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện. Bị cáo là người đã trưởng thành. Nhận thức được đầy đủ tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 - Điều 249- Bộ luật hình sự.

[4] Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;..."

[5] Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều và quan điểm của kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan, cần chấp nhận. Việc đưa bị cáo ra xét xử công khai và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra là cần thiết.

[6] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Đông Triều xử phạt 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nên cần xử lý nghiêm. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo ý nghĩa giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung.

[8 *Về vật chứng vụ án:*

- 01 (một) điện điện thoại hiệu Oppo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành; 01 túi vải nhỏ màu đỏ vàng; 01 coóng thủy tinh, 01 vỏ bao thuốc lá Malboro, 01 tờ giấy trắng, 01 túi nilon trong phong bì số 211 ngày 28/02/2020 không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] *Các vấn đề khác:* Bị cáo có quyền kháng cáo và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D 18 (*mười tám*) tháng tù (*được trừ đi những ngày bị tạm giữ từ ngày 03/02/2020 đến ngày 12/02/2020*), thời hạn tính từ ngày tự nguyện hoặc bắt đi thi hành án.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Malboro, 01 tờ giấy trắng, 01 túi nilon trong phong bì số 211 ngày 28/02/2020;

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải nhỏ màu đỏ vàng và 01 coóng thủy tinh;

- Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, đã qua sử dụng.

(*Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 61 ngày 27/4/2020 giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều*).

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị D phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Điều tra, Cơ quan THA hình sự, Nhà tạm giữ - Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều; Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Bình